

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VĨNH BẢO  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2022/DS-ST  
Ngày 17-6-2022  
V/v tranh chấp kiện đòi quyền khác về tài  
sản

**NHÂN DÂN  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đinh Duy Việt

***- Các Hội thẩm nhân dân:***

Ông Nguyễn Văn Quyết,

Bà Phạm Thị Khanh.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Vũ Viết Hoàn là Thư ký Tòa án nhân huyện Vĩnh Bảo, Hải Phòng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng tham dự phiên tòa:*** Ông Đào Duy Tùng – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 51/2021/TLST-DS ngày 21 tháng 12 năm 2021, về việc “Tranh chấp kiện đòi quyền khác về tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2022/QĐXXST- DS ngày 27 tháng 5 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh Mai Ngọc T; nơi cư trú: Thôn 12, xã C, huyện V, thành phố H; vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn:* Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam; địa chỉ: Số 02 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Văn Công – Trưởng phòng kinh doanh chi nhánh Nam Am Đông Hải Phòng (theo giấy ủy quyền ngày 22-12-2021); vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

***- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

+ Ông Mai Ngọc T1; địa chỉ: Tổ 1, khu phố B, thị trấn L, huyện B, tỉnh B1; vắng mặt (có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

+ Bà Lê Thị V; ĐKKHKT: Thôn 9, xã T, huyện V, thành phố H. Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Xuân Nguyên, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, nguyên đơn anh Mai Ngọc T trình bày:

Anh Mai Ngọc T có mẹ là bà Phạm Thị D và bố là ông Mai Ngọc T1. Bà Diệm và ông Tuyết chỉ có một người con duy nhất là anh Mai Ngọc T, ngoài ra không có con chung, con riêng, con nuôi, con nhận nào khác. Bà Diệm và ông Tuyết đã ly hôn theo Bản án số 22/STLH ngày 22-10-1988 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, cũng tại bản án này bà Diệm và ông Tuyết đã thỏa thuận chia xong về tài sản chung của vợ chồng. Bà Phạm Thị D chết năm 1999 không để lại di chúc. Khi còn sống, ngày 15-11-1997 bà Diệm được Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số K491175 đứng tên bà Phạm Thị D đối với diện tích đất 392m<sup>2</sup> tại thửa đất số 102, tờ bản đồ số 19 tại đội 12, thôn Hợp Thành, xã Cao Minh, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng. Hiện anh Tuyên đang là người trực tiếp quản lý, sử dụng diện tích đất này.

Cuối năm 2011, bà Lê Thị V nguyên là cán bộ tín dụng của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh Nam Am Đông Hải Phòng đã dùng Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số K491175 do Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo cấp ngày 15-11-1997 đứng tên bà Phạm Thị D và giấy tờ cá nhân của ông Phạm Văn Chiến, sinh năm 1974; địa chỉ: Thôn Hợp Thành (nay là thôn 12), xã Cao Minh, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng (hiện ông Chiến đã chết) để lập hồ sơ tín dụng không nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền 180.620.000 đồng và dùng tài sản thế chấp là quyền sử dụng 392m<sup>2</sup> đất tại thửa đất số 102, tờ bản đồ số 19 tại Đội 12, Hợp Thành, xã Cao Minh, huyện Vĩnh Bảo, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số K491175 do Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo cấp ngày 15-11-1997 đứng tên bà Phạm Thị D để thế chấp cho Ngân hàng khi không được sự đồng ý của anh Tuyên là người thừa kế tài sản của bà Diệm. Bà Lê Thị V đã bị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt tù chung thân về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” tại Bản án hình sự số 47/2018/HS-ST ngày 07-6-2018 và buộc bà Vững phải bồi thường cho Ngân hàng số tiền đã chiếm đoạt nhưng chưa buộc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam phải trả cho anh Tuyên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Nay để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, anh Mai Ngọc T đề nghị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo buộc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam phải trả Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số K491175 do Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo cấp ngày 15-11-1997 đứng tên bà Phạm Thị D cho anh Mai Ngọc T.

*Người đại diện của bị đơn Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam trình bày:*

Hiện nay Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam đang giữ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số K491175 do Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng cấp ngày 15-11-1997 đứng tên bà Phạm Thị D là tài sản bảo đảm cho khoản tiền vay đứng tên ông Phạm Văn Chiến. Bà Lê Thị V vẫn chưa thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản vay đứng tên ông Phạm Văn Chiến số nợ gốc 400.000.000 đồng, số lãi chưa trả đến ngày 02-3-2022 là: 662.272.222 đồng theo yêu cầu của bản án số 47/2018/HS-ST ngày 07 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng. Khoản vay này được thế chấp bằng quyền sử dụng đất 392m<sup>2</sup> tại thửa đất số 102, tờ bản đồ số 19 tại đội 12, thôn Hợp Thành, xã Cao Minh, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số K491175 mang tên bà Phạm Thị D. Nên Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam không trả giấy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số K491175 mang tên bà Phạm Thị D được vì còn liên quan đến hợp đồng tín dụng chưa được tất toán là Hợp đồng tín dụng mang tên ông Phạm Văn Chiến.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Mai Ngọc T1:* Thống nhất với lời khai và đề nghị của nguyên đơn anh Phạm Ngọc Tuyên.

Bà Lê Thị V trình bày: Bà Vũng là cán bộ tín dụng của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam Chi nhánh Nam Am Đông Hải Phòng từ năm 1980 đến tháng 11 năm 2012. Trong thời gian này bà Vũng đã thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, tại Bản án số 47/2018/HSST ngày 07-6-2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng, bà Vũng đã bị kết án tù chung thân về hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và phải bồi thường cho Ngân hàng số tiền chiếm đoạt, trong việc lừa đảo có việc sử dụng Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của bà Phạm Thị D, hiện nay giấy chứng nhận quyền sử dụng đất phía Ngân hàng đang chiếm giữ. Nay bà Vũng đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn là anh Mai Ngọc T có đơn khởi kiện về việc tranh chấp kiện đòi quyền khác đối với tài sản, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam là bị đơn trong vụ án

đã được Tòa án thông báo về việc thụ lý vụ án. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa các đương sự đã cơ bản thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam phải trả lại anh Mai Ngọc T Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số K491175 do Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo cấp ngày 15-11-1997 mang tên Phạm Thị D; về án phí bị đơn phải nộp án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án không có giá ngạch với số tiền là 300.000 đồng, trả lại nguyên đơn anh Mai Ngọc T số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Qua các tài liệu của vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Về thẩm quyền: Quan hệ tranh chấp trong vụ án được xác định là tranh chấp quyền khác đối với tài sản, theo quy định tại khoản 2 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 40 của Bộ luật Tố tụng dân sự, thì thẩm quyền giải quyết tranh chấp thuộc Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

[2] Về thời hiệu khởi kiện: Các đương sự không ai có yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xét.

[3] Về những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền và nghĩa vụ liên quan không ai đề nghị bổ sung người tham gia tố tụng, nên Hội đồng xét xử không bổ sung ai tham gia tố tụng ngoài những người đã được Tòa án triệu tập tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử.

[4] Về sự vắng mặt của các đương sự: Nguyên đơn anh Mai Ngọc T, người đại diện theo ủy quyền của bị đơn ông Ngô Văn Công, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị ông Mai Ngọc T1, bà Lê Thị V vắng mặt tại phiên tòa lần thứ nhất, nhưng đều có đơn đề nghị xét xử, giải quyết vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người này.

- Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Mai Ngọc T:

[5] Trên cơ sở lời khai các đương sự và tài liệu có trong hồ sơ vụ án xác định được như sau: Bà Lê Thị V nguyên là cán bộ tín dụng của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh Nam An Đông Hải Phòng đã dùng Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số K491175 do Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo cấp ngày 15-11-1997 đứng tên bà Phạm Thị D là mẹ đẻ của anh Tuyên

và giấy tờ cá nhân của ông Phạm Văn Chiến để lập hồ sơ tín dụng không nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản của Ngân hàng. Bà Vũng đã dùng tài sản thế chấp là quyền sử dụng 392 m<sup>2</sup> đất, tại thửa đất số 102, tờ bản đồ số 19 tại đội 12, thôn Hợp Thành, xã Cao Minh, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng đã được Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số K491175 mang tên bà Phạm Thị D để thế chấp cho Ngân hàng khi không được sự đồng ý của anh Tuyên là người thừa kế, quản lý tài sản của bà Diên. Với hành vi này, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 47/2018/HS-ST ngày 07-6-2018 bà Lê Thị V đã bị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt tù chung thân về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và buộc bà Vũng phải bồi thường cho Ngân hàng số tiền đã chiếm đoạt. Ngân hàng không trả giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho anh Tuyên với lý do, bà Lê Thị V chưa trả tiền đã chiếm đoạt cho ngân hàng. Việc bà Vũng lập hồ sơ giả vay tiền Ngân hàng và dùng giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của mẹ anh Tuyên để bảo đảm, anh Tuyên không biết và không được hưởng lợi gì từ khoản tiền vay này nên anh Mai Ngọc T không có lỗi. Hành vi lập hồ sơ giả vay tiền Ngân hàng của bà Vũng đã bị xử lý hình sự. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 47/2018/HS-ST ngày 07-6-2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng kiến nghị Ngân hàng trả lại các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, các giấy tờ liên quan đến nhân thân của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, trong đó có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên bà Phạm Thị D mẹ đẻ của anh Tuyên. Như vậy, cần xác định giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên bà Phạm Thị D không phải là tài sản bảo đảm cho khoản tiền vay đứng tên bà Diên. Nên việc Ngân hàng không đồng ý trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nguyên đơn anh Tuyên là không có căn cứ. Yêu cầu khởi kiện của anh Mai Ngọc T, buộc Ngân hàng phải trả lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là có căn cứ và phù hợp quy định tại các điều 163, 164, 166 Bộ luật Dân sự nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 4 Điều 26; điểm b khoản 2 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị đơn Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam phải chịu án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch về yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 40, Điều 144, khoản 2 Điều 147, khoản 1 Điều 164, khoản 1 Điều 166, khoản 1 Điều 227, Điều 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ quy định tại các điều 163, 164, 166, 688 của Bộ luật Dân sự.

Căn cứ quy định tại khoản 4 Điều 26, điểm a khoản 2 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Tuyên xử:

1- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Mai Ngọc T.

Buộc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam phải trả cho anh Mai Ngọc T Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số K491175 do Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo cấp ngày 15-11-1997 mang tên Phạm Thị D.

2- Về án phí: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại anh Mai Ngọc T số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng, theo biên lai thu số 0002150 ngày 21 tháng 12 năm 2021.

3- Về quyền kháng cáo bản án:

Nguyên đơn anh Mai Ngọc T, bị đơn Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Mai Ngọc T1, bà Lê Thị V vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về quyền yêu cầu thi hành: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKS ND huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục Thi hành án huyện Vĩnh Bảo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đinh Duy Việt**